

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
**BAN CHỈ ĐẠO GIẢI QUYẾT TỒN
TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI CÓ
NGUỒN GỐC TỪ NÔNG, LÂM
TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐ Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 114/TTr-STNMT ngày 24/01/2024, của Sở Nội vụ tại Công văn số 310/SNV-TCBC ngày 16/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/cáo);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy (để p/hợp c/đạo);
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Lưu VT, NN, THKH.

(MC38.02.24)

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Đức Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
**BAN CHỈ ĐẠO GIẢI QUYẾT TỒN
TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI CÓ
NGUỒN GỐC TỪ NÔNG, LÂM
TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Các thành viên Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn; chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện và trực tiếp của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong việc quản lý, điều hành, thực hiện giải quyết những tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh.

2. Tập trung dân chủ, thống nhất, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo; đồng thời, phát huy tính chủ động, sáng tạo và nâng cao trách nhiệm của mỗi thành viên Ban Chỉ đạo, thực hiện phương châm chỉ đạo quyết liệt, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đơn vị, chính quyền địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục và trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo được phân công theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm tính kịp thời, chất lượng và hiệu quả.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của theo Điều 2 Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh.

Chương II

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh được giao tại Điều 2 Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.
2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, địa bàn cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.
3. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện chương trình, các công việc liên quan; tổ chức, chỉ đạo việc điều động lực lượng, phương tiện của các tổ chức và cá nhân để giải quyết các nhiệm vụ cụ thể, cần thiết (nếu có) liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.
4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Thường trực - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ được phân công.
2. Thừa ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ; giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung công việc trên địa bàn tỉnh.
3. Kiểm tra, báo cáo kịp thời Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.
2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.
3. Kiểm tra, báo cáo kịp thời Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp của các sở, ban, ngành cấp tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và giúp Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường theo Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 06/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, các ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng.
2. Tham mưu chỉ đạo, trực tiếp tổ chức giải quyết, xử lý dứt điểm các tồn tại, hạn chế về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận số 1452/KL-TTCP ngày 21/8/2020; của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 620-KL/TU ngày 04/10/2021; của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 3280-CV/VPTU ngày 06/12/2022; của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 281/TB-HĐND ngày 19/7/2019 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan.
3. Tham mưu giải quyết, xử lý dứt điểm tranh chấp, lấn chiếm đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường; đơn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tập trung hoàn thành hồ sơ, tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi đất của các công ty nông, lâm nghiệp; các Ban quản lý rừng đặc dụng, các Ban quản lý rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị liên quan lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất đã được thu hồi; thẩm định phương án sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.
4. Tham mưu kịp thời, hiệu quả các văn bản đơn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ để hướng dẫn các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh hoàn thiện hồ sơ phương án sử dụng đất, hồ sơ thuê đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đảm bảo theo đúng quy định; hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các công ty nông, lâm nghiệp để hoàn thiện hồ sơ liên quan về đất đai theo quy định của pháp luật hiện hành.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thành viên - Phó Chánh Thanh tra tỉnh

a) Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai đối với các công ty nông, lâm nghiệp, các ban quản lý rừng và các tổ chức, cá nhân có liên quan; tham mưu, đôn đốc giải quyết kịp thời, hiệu quả các nội dung liên quan về tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai có nguồn gốc từ nông lâm trường.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Thành viên - Phó Giám đốc Sở Tài chính

a) Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Trực tiếp theo dõi, tham mưu việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của các Ban quản lý rừng phòng hộ, các Công ty nông lâm trường phải thực hiện sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công

3. Thành viên - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Trực tiếp giải quyết các công việc liên quan đến lĩnh vực ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

4. Thành viên - Phó Giám đốc Sở Xây dựng

a) Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Trực tiếp giải quyết các công việc liên quan đến lĩnh vực ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

5. Thành viên - Phó Giám đốc Sở Tư pháp

a) Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Đề xuất, tư vấn, theo dõi về chính sách pháp luật để Ban Chỉ đạo giải quyết những giải quyết tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh và địa bàn các huyện, thị xã.

c) Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, người dân về quản lý, sử dụng đất đai.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

6. Thành viên - Phó Trưởng Ban Dân tộc

a) Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở vùng dân tộc và miền núi; thường xuyên tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đồng bào dân tộc thiểu số, các cấp chính quyền địa phương trong việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

7. Thành viên - là Phó Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Bím Sơn; Nghi Sơn, Hà Trung, Thạch Thành, Yên Định, Thọ Xuân, Nông Cống, Cẩm Thủy, Lang Chánh, Bá Thước, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Như Xuân, Như Thanh, Quan Sơn, Quan Hóa, Mường Lát.

a) Trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo và quy định của pháp luật trên địa bàn quản lý; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp với các ban quản lý rừng, các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện rà soát, xác định diện tích đất chồng lấn, đất không còn nhu cầu sử dụng và hoàn thiện hồ sơ trả lại đất, giao về cho địa phương quản lý theo quy định; xây dựng phương án sử dụng đất đối với diện tích đất đã thu hồi của các công ty nông, lâm nghiệp, công ty lâm nghiệp và bàn giao về địa phương quản lý, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện việc quản lý Nhà nước về đất đai, không để tiếp diễn việc chồng lấn, lấn chiếm, xây dựng các công trình trái phép trên đất nông nghiệp; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của địa phương.

c) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về nhiệm vụ được phân công.

8. Thành viên là Giám đốc các Ban quản lý rừng đặc dụng, các Ban quản lý rừng phòng hộ, các công ty nông, lâm nghiệp và các tổ chức khác trên địa bàn tỉnh

a) Khẩn trương rà soát, sắp xếp các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ (đối với các đơn vị thuộc đối tượng phải sắp xếp) và hoàn thiện phương án sử dụng đất, thuê đất; hồ sơ đề nghị UBND tỉnh thu hồi

đất bàn giao về địa phương quản lý.

b) Thực hiện việc quản lý, sử dụng đất đai theo đúng quy định đối với đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất; sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới; không để phát sinh các trường hợp lấn, chiếm đất đai, xây dựng các công trình trái phép trên đất và vi phạm pháp luật về đất đai. Phối hợp với chặt chẽ với UBND cấp huyện, cấp xã nơi có đất phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các đối tượng, hành vi vi phạm; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả việc quản lý, sử dụng đất và xử lý các tồn tại hạn chế trong công tác quản lý đất đai về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 9. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 3615/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, HỌP, BÁO CÁO, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực được giao phụ trách để phối hợp với Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Định kỳ hàng quý, năm, thành viên Ban Chỉ đạo tiến hành các đợt kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị về thực hiện theo kế hoạch, chương trình.

Điều 11. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ: sơ kết 6 tháng (trong tháng 7 hằng năm); tổng kết năm (trong tháng 12 hằng năm), ngoài ra khi cần thiết họp đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được ủy quyền chủ trì các phiên họp.

2. Nội dung cuộc họp: Nội dung cụ thể do Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu, chuẩn bị.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo định kỳ Trưởng Ban Chỉ đạo bằng văn bản (qua cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo là Sở Tài nguyên và Môi trường); đối với công việc cấp thiết, báo cáo đột xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo bằng điện thoại.

2. Thời gian báo cáo: Báo cáo sơ kết 6 tháng (trước ngày 30 tháng 6 hàng năm); báo cáo tổng kết năm (trước ngày 30 tháng 11 hàng năm).

3. Giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Tài nguyên và Môi trường) chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy định.

4. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan cho các thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và những vấn đề chi tiết liên quan cho các thành viên khi có yêu cầu; lưu trữ, quản lý dữ liệu, văn bản của Ban Chỉ đạo theo quy định hiện hành.

Điều 13. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định tại Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối, tham mưu bố trí và hướng dẫn Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo quản lý, sử dụng, hạch toán và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

2. Các Thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh bất cập, vướng mắc, thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đề xuất, kiến nghị gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 15. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung gửi Sở Nội vụ để thẩm định, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.